

Số: 34/2021/QĐST-DS

*Thái Nguyên, ngày 05 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2021

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**+ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn G – sinh năm 1978**

HKTT: Tổ 12, phường QT, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

**+ Bị đơn: - Anh Nguyễn Danh H – sinh năm 1974**

**- Chị Vũ Thị Thanh K – sinh năm 1982**

Địa chỉ: Số nhà 01, ngách 7, ngõ 129 đường TD, tổ 18 cũ (tổ 12 mới), phường TD, TP. T. tỉnh Thái Nguyên

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Nguyễn Văn G nhất trí giảm trừ cho anh Nguyễn Danh H và chị Vũ Thị Thanh K số tiền gốc theo giấy vay nợ không ghi ngày tháng năm có chữ ký của anh H và chị K là 200.000.000đ. Anh Nguyễn Danh H và chị Vũ Thị Thanh K có trách nhiệm trả cho anh G số tiền gốc còn lại là 1.335.000đ.000đ (một tỷ ba trăm ba mươi lăm triệu đồng) và lãi suất trên số tiền gốc 1.750.000.000đ tính từ thời điểm vay ngày 29/5/2019 cho đến nay với mức 1%/tháng, cụ thể lãi suất như sau:

- Từ 29/5/2019 đến 08/8/2019 là 02 tháng 10 ngày, làm tròn thành 02 tháng: 1.750.000.000đ x 1% x 2 tháng = 35.000.000đ;

- Từ 09/8/2019 đến 16/6/2020 là 10 tháng 07 ngày, làm tròn thành 10 tháng:  $1.550.000.000 \times 1\% \times 10 \text{ tháng} = 155.000.000\text{đ}$ ;

- Từ 17/6/2020 đến 22/8/2020 là 02 tháng 05 ngày, làm tròn thành 02 tháng:  $1.480.000.000\text{đ} \times 1\% \times 2 \text{ tháng} = 29.600.000\text{đ}$ , làm tròn thành 30.000.000đ;

- Từ 23/8/2020 đến 13/11/2020 là 2 tháng 20 ngày:  $1.385.000.000\text{đ} \times 1\% \times 2 \text{ tháng} 20 \text{ ngày} = 36.000.000\text{đ}$ ;

- Từ 14/11/2020 đến 28/7/2021 là 08 tháng 14 ngày, làm tròn thành 8 tháng:  $1.335.000.000\text{đ} \times 1\% \times 8 \text{ tháng} = 106.800.000\text{đ}$ , làm tròn thành 107.000.000đ.

Tổng lãi từ 29/5/2019 đến 28/7/2021 là 363.000.000đ (ba trăm sáu mươi ba triệu đồng).

Tổng gốc và lãi anh H và chị K phải trả cho anh G là **1.698.000.000đ** (một tỷ sáu trăm chín mươi tám triệu đồng). Thời hạn trả nợ được chia thành các giai đoạn như sau:

- Ngày 15/8/2021, anh H và chị K phải trả cho anh G 200.000.000đ tiền gốc và 50.000.000đ tiền lãi;

- Ngày 30/9/2021, anh H và chị K phải trả cho anh G 300.000.000đ tiền gốc và 50.000.000đ tiền lãi;

- Ngày 30/11/2021 anh H và chị K phải trả cho anh G 300.000.000đ tiền gốc và 50.000.000đ tiền lãi;

- Chậm nhất là ngày 31/01/2022, anh H và chị K phải trả cho anh G toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại 748.000.000đ (bảy trăm bốn mươi tám triệu đồng), trong đó có 535.000.000đ tiền gốc và 213.000.000đ tiền lãi.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu anh H và chị K không thi hành mà anh G có đơn yêu cầu thi hành thì anh H và chị K phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Mức lãi suất do các bên đương sự thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm thi hành. Trường hợp không thỏa thuận được thì lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**Về án phí:** Anh Nguyễn Danh H và chị Vũ Thị Thanh K tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước số tiền 31.470.000đ (ba mươi một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó mỗi người nộp 15.735.000đ (mười lăm triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Văn G được hoàn lại số tiền 37.816.000đ (ba mươi bảy triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004967 ngày 30/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Vũ Thị An**